

## LỄ THẬT VỀ ĐỨC TIN

### Bài 16 - Đức tin đại diện cho tâm linh người tin Chúa.

Trước khi chúng ta suy gẫm Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh, chúng ta cần phải tôn trọng nguyên tắc của việc nhận biết chân giá trị của Lời Chúa đã chép thành văn tự trong Kinh-Thánh.

**1- Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh phải được hiểu theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh.**

Giăng 6:63: Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.

Giăng 16:12-15: Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người. Lúc nào Thần lẽ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người vậy.

Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán là nguyên tắc mà mọi người tin Chúa phải tuân theo, nghĩa là tâm linh của mọi người tin Chúa phải tái sanh, nghĩa là phải được sống lại bằng quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh-Linh. Bấy giờ con mắt của tâm linh người tin Chúa mới được phục hồi khả năng nhìn biết những sự thuộc về sự sống đời đời, là những sự chỉ được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, cùng nhận biết những sự được giấu trong Lời văn tự, được gọi là Nước Thiên đàng, hoặc Nước Đức Chúa Trời, hoặc là cửa bầu Nước Thiên đàng.

Giăng 3:1-8: Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jêsus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Ma-thi-ơ 13:44: Nước thiên đàng giống như cửa bầu chôn trong một đám ruộng kia. Một người kia tìm được thì giấu đi, vui mừng mà trở về, bán hết gia tài mình, mua đám ruộng đó.

Chữ Nước - the kingdom<sup>G932</sup> được chép trong câu 44 trên không phải nói về một quốc gia, mà là nói về ý nghĩa của ngôn ngữ gốc của văn tự, có nghĩa là: *Nền tảng của quyền phép, sự cai trị, hoàng gia của Vua.*

Đức Chúa Jêsus đã mách bảo về sự mâu nhiệm của Lời Chúa, hoặc trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ được sử dụng để chép Kinh-Thánh phần Cựu-ước, hoặc ngôn ngữ Hy-lạp được sử dụng để chép phần Tân-ước. Ngay tại điểm này, nếu người tin Chúa chưa được tái sanh và không được Đức Thánh-Linh tỏ cho biết, thì người ta cũng không thể hiểu được ý nghĩa của chữ **chôn** cùng ý nghĩa của chữ **một đám ruộng**, đó là nói về sự mâu nhiệm được giấu trong gốc của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, hoặc Hy-lạp, mà cuốn Kinh-Thánh đó làm chứng về Luật pháp của Thánh-Linh sự sống vốn đã được ban cho loài người, trước khi loài người được sanh ra trong thân thể xác thịt được tạo nên bằng bụi ở trên mặt đất.

Phục truyền luật lệ ký 30:11-14: Điều răn này mà ta truyền cho người ngày nay chẳng phải cao quá người, hay là xa quá cho người. Nó chẳng phải ở trên trời, để người nói rằng: Ai sẽ lên trời đem nó xuống cho chúng tôi nghe, đặt chúng tôi làm theo? Nó cũng chẳng phải ở bên kia biển, để người nói rằng: Ai sẽ đi qua bên kia biển, đem nó về cho chúng tôi nghe, đặt chúng tôi làm theo? Vì lời này rất gần người, ở trong miệng và trong lòng người, để người làm theo nó.

Rô-ma 10:5-8: Vả, Môi-se luận sự công bình đến bởi luật pháp cách này: Hễ ai làm theo điều đó thì nhờ đó mà sống. Nhưng sự công bình đến bởi đức tin, thì nói như vậy: Chớ nói trong lòng người rằng: Ai sẽ lên trời? ấy là để đem Đấng Christ xuống; hay là: Ai sẽ xuống vực sâu? ấy là để đem Đấng Christ từ trong kẻ chết lại lên. Nhưng nói làm sao? Đạo ở gần người, ở trong miệng và trong lòng người. Ấy là đạo đức tin mà chúng ta giảng dạy.

Hết thảy mọi sự thuộc về sự sống của linh hồn người ta sẽ không tự động phục hồi cho mọi người nào đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của sự sống mình, vì Đức Thánh-Linh sẽ không phục hồi những sự thuộc về linh hồn người ta khi những người đó chưa có sự hiểu biết và không nhận biết trách nhiệm của mình trước sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời. Vì thế cho nên mọi người nào muốn nhận được giá cứu chuộc cho sự sống lại của linh hồn mình, thì những người đó phải đọc và học Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh với thái độ nhận biết trách nhiệm của mình đối với Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh, như người nào muốn đi đâu thì người ấy trước hết phải biết con đường người ấy phải đi và phải biết đi như thế nào cho được an toàn và đến được nơi mình muốn đến vậy. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ ban cho người ta những sự mà người ta đã hiểu đúng ý nghĩa của những sự đó và cầu xin Đức Chúa Trời ban cho mình những sự đó trong sự hạ mình và có trách nhiệm vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời.

**Gia-cơ 4:3: Anh em cầu xin mà không nhận lãnh được, vì cầu xin trái lẽ, để dùng trong tư dục mình.**

**2- Kinh-Thánh làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng đã đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật.**

Danh Jêsus trong ngôn ngữ Hy-lạp (Greek) ra từ gốc của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, có nghĩa là “**Giê-hô-va là Đấng Cứu chuộc**” và Danh Chúa Jêsus được xưng là “**Lời Đức Chúa Trời**”. Lời Đức Chúa Trời khi đã được phán ra khỏi miệng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm chứng về Đức Chúa Trời, là làm chứng về quyền phép của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được tỏ ra qua Lời của Ngài, để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết. Đức Chúa Jêsus đã đến thế gian này để dùng chính sự sống mình làm chứng về quyền phép của sự sống lại và sự sống đời đời dành cho loài người được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời và được dựng nên theo ảnh tượng của Ngài, mà ảnh tượng của Đức Chúa Trời được tỏ ra qua Lời Đức Chúa Trời, mà Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời là ảnh tượng của Đức Chúa Trời, Đấng mà loài người chúng ta không thấy được. Khi chúng ta nhìn thấy Đức Chúa Jêsus Christ trong thân thể xác thịt như thân thể xác thịt của loài người, thì đó là bóng về việc khi chúng ta nhìn vào Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh, ấy là chúng ta đang nhìn vào ảnh tượng của Đức Chúa Trời vậy. Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh tỏ cho loài người chúng ta biết bổn tánh thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời vậy nên khi chúng ta nhìn vào Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh, như chúng ta nhìn vào chiếc gương mà nhận biết mình có giống như Đức Chúa Trời hay không. Nếu người nào thấy mình chưa được giống như Đức Chúa Trời trong sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật, thì người ấy phải biết rằng mình đang còn ngồi trong bóng của sự chết và nếu người ấy không hành động theo Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, thì khi thân thể xác thịt người ấy chết, thì linh hồn người ấy cũng hư mất đời đời.

Thông qua chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ, là chức vụ làm chứng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho người nào tin cậy, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, là vâng phục Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho linh hồn người đó được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu người ấy bền lòng theo Chúa trong mọi sự thử thách của Ngài.

**Giăng 11:25: Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin Ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi.**

**Giăng 14:9-11: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, Ta ở cùng các ngươi đã lâu thay, mà ngươi chưa biết Ta! Ai đã thấy Ta, tức là đã thấy Cha. Sao ngươi lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Ngươi há không tin rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, hay sao? Những Lời Ta nói với các ngươi, chẳng phải Ta tự nói; ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi Ta nói rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, thì hãy tin Ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc Ta.**

**Giăng 14:19-21: Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các ngươi sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các ngươi cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các ngươi sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các ngươi ở trong Ta, và Ta ở trong các ngươi. Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.**

Đức Chúa Jêsus đã tỏ cho chúng ta biết rằng, Ngài đến thế gian này để làm chứng cho loài người biết rằng, Đức Chúa Trời là sự yêu thương và vì yêu thương loài người mà Ngài đã ban Lời của Ngài, được chép trong Kinh-Thánh, (mà khi nói đến Kinh-Thánh là nói đến các sách từ Sáng thế ký cho đến sách Ma-la-chi), ấy là để dạy dỗ, dắt dẫn loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết. Qua Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh mà chúng ta biết, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thấy rõ những sự hay chết cùng sự vô tín và cứng lòng của loài

người, nên Ngài đã quyết định sai Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để làm chứng cho loài người biết sự yêu thương của Đức Chúa Trời và cho loài người biết rằng, chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm thành mọi sự mà Ngài đã phán, vì Lời của Ngài sẽ khiến cho linh hồn người ta được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời và chính Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời sẽ làm chứng về Lẽ thật này.

**Giăng 17:17-23:** Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh; Lời Cha tức là lẽ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lẽ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong Chúng Ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như Chúng Ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.

Chữ **Lời Cha** chép trong câu 17 trên là nói về Lời văn tự đã được chép trong Kinh-Thánh, nhưng nếu không phải bởi Thần của Đức Giê-Hô-Va tỏ cho biết, thì người ta không thể hiểu được Lẽ thật, mà Lẽ thật còn được gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là sự mà Luật pháp văn tự phải làm chứng cho, có nghĩa là nếu người ta đã nhìn thấy cây, thì người ta phải nhận biết gốc rễ của cây mới chính là nguồn sự sống cho cây đó được mọc lên và sống ở trên đất này. Lời Đức Chúa Trời được ví là **cây sự sống - the tree of life** mọc ở giữa vườn Ê-đen, là bóng Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh (Sáng thế ký 2:9) và như vậy, nếu người nào chưa được phục hồi sự sống của linh hồn mình, thì người ấy không thể đến gần mà hái trái của cây sự sống được.

**Ê-phê-sô 1:17-23:** Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.

Khi nói đến Lẽ thật là nói đến Đức Thánh-Linh, mà không có một người xác thịt nào có thể nghe được tiếng của Đức Thánh-Linh, vì Ngài là Thần, nhưng tâm linh của người tin Chúa có thể nghe được tiếng của Đức Thánh-Linh, khi Ngài phán với tâm linh của người ấy, hoặc khi tâm linh của người tin Chúa đã được tái sanh, thì khi người ấy lắng nghe Lời Chúa, thì Đức Thánh-Linh sẽ nói chuyện, sẽ tỏ ra, sẽ dắt dẫn người ấy cho được hiểu ý nghĩa của Lời Chúa đã và đang được giảng ra (Giăng 16:12-15).

**Giăng 18:36-37:** Đức Chúa Jêsus đáp lại rằng: Nước của Ta chẳng phải thuộc về thế gian này. Ví bằng nước Ta thuộc về thế gian này, thì tôi tớ của Ta sẽ đánh trận, đặng Ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước Ta chẳng thuộc về hạ giới. Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì ngươi là vua sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như Lời, Ta là vua. Nay, vì sao Ta đã sanh và vì sao Ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng Ta.

### 3- Kinh-Thánh chép về loài người chúng ta:

**Thi-Thiên 40:1-8:** Tôi nhịn nhục (*kiên nhẫn*) trông đợi Đức Giê-hô-va, Ngài nghiêng qua nghe tiếng kêu cầu của tôi. Ngài cũng đem tôi lên khỏi hầm gồm ghê, khỏi vũng bùn lầy; Ngài đặt chân tôi trên hòn đá, và làm cho bước tôi vững bền. Ngài để nơi miệng tôi một bài hát mới, tức là sự ngợi khen Đức Chúa Trời chúng tôi. Lắm người sẽ thấy điều đó, bất sợ, và nhờ cậy nơi Đức Giê-hô-va. Phước cho người nào để lòng tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, chẳng nề vì kẻ kiêu ngạo, hoặc kẻ xây theo sự dối trá! Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hướng cùng

chúng tôi, thật là nhiều, không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích đẹp hy sinh hoặc của lễ chay: Chúa đã sở tai tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Nay tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi.

Hê-bơ-rơ 10:1-10: Vả, luật pháp chỉ là bóng của sự tốt lành ngày sau, không có hình thật của các vật, nên không bao giờ cất tế lễ mỗi năm hằng dâng như vậy, mà khiến kẻ đến gần Đức Chúa Trời trở nên trọn lành được. Nếu được, thì những kẻ thờ phượng đã một lần được sạch rồi, lương tâm họ không còn biết tội nữa, nhân đó, há chẳng thôi dâng tế lễ hay sao? Trái lại, những tế lễ đó chẳng qua là mỗi năm nhắc cho nhớ lại tội lỗi. Vì huyết của bò đực và dê đực không thể cất tội lỗi đi được. Bởi vậy cho nên, Đấng Christ khi vào thế gian, phán rằng: Chúa chẳng muốn hy sinh, cũng chẳng muốn lễ vật, nhưng Chúa đã sắm sửa một thân thể cho tôi. Chúa chẳng nhậm của lễ thiêu, cũng chẳng nhậm của lễ chuộc tội. Tôi bèn nói: Hỡi Đức Chúa Trời, nay tôi đến - Trong sách có chép về tôi - Tôi đến để làm theo ý muốn Chúa. Trước đã nói: Chúa chẳng muốn, chẳng nhậm những hy sinh, lễ vật, của lễ thiêu, của lễ chuộc tội, đó là theo luật pháp dạy; sau lại nói: Đây này, tôi đến để làm theo ý muốn Chúa. Vậy thì, Chúa đã bỏ điều trước, đặt lập điều sau. Ấy là theo ý muốn đó mà chúng ta được nên thánh nhờ sự dâng thân thể của Đức Chúa Jêsus Christ một lần đủ cả.

Lời Chúa đã tỏ cho chúng ta biết rằng, nếu không có giá cứu chuộc, tức là giá mà người ta phải trả để thanh toán hết thảy món nợ mình đang mắc, mà trong ngôn ngữ của Kinh-Thánh thì tội lỗi còn có nghĩa là nợ.

Hết thảy mọi tội lỗi của chúng ta đều chất trên thân thể mà Đức Chúa Jêsus Christ đã mang, mà thân thể xác thịt mà Đức Chúa Jêsus Christ đã mang đó là bóng về hết thảy thân thể xác thịt của loài người, được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên bằng bụi đất, mà hết thảy tội lỗi mà người ta đã phạm đó chính tội lỗi mà linh hồn người ấy đã dung túng, đã cho phép thân thể xác thịt mình hành động vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời. Nếu như linh hồn của người ấy không nhận biết hậu quả của tội lỗi đó sẽ khiến mình phải chết, thì khi thân thể xác thịt người ấy chết, linh hồn người ấy cũng bị hư mất đời đời. Nhưng nếu linh hồn người ấy nhận biết trách nhiệm mình là phải bắt thân thể xác thịt mình ăn năn tội lỗi và chính linh hồn người ấy phải quản trị thân thể xác thịt mình không vi phạm luật pháp nữa, thì người ấy mới nhận được giá cứu chuộc cho sự sống mình. Linh hồn của người tin Chúa phải nhìn vào những sự đã xảy đến với thân thể mà Đức Chúa Jêsus Christ đã mang đó, mà nhận biết quyền phép của Luật pháp và người ấy phải học theo Đức Chúa Jêsus Christ về những sự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm theo mạng lệnh của Đức Chúa Cha, đó là mọi người tin Chúa phải vâng giữ và làm theo hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời và như vậy, linh hồn cùng xác thịt của người ấy sẽ được ở trong sự yêu thương của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép. Bấy giờ Đức Thánh-Linh sẽ tỏ cho người ấy biết những sự thuộc về Lời Đức Chúa Trời.

Giăng 14:21: Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.

Giăng 15:9-11: Như Cha đã yêu thương Ta thể nào, Ta cũng yêu thương các người thể ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Bây giờ chúng ta cùng đến với mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời về việc Ngài đã chọn người Lê-vi thay cho hết thảy các con trưởng nam của Y-sơ-ra-ên, để nhận biết ý nghĩa mầu nhiệm của mạng lệnh này, vì chúng ta đã biết người Lê-vi là bóng về chức năng đức tin của tâm linh (linh hồn) người tin Chúa.

Dân số ký 3:1-16: Đây là dòng dõi của A-rôn và Môi-se, về ngày Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se tại trên núi Si-na-i. Đây là tên các con trai A-rôn: Trưởng nam là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma. Đó là tên các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ đã chịu phép xúc dầu, và được lập lên để làm chức tế lễ. Vả, Na-đáp và A-bi-hu đã thác trước mặt Đức Giê-hô-va khi hai người dâng một thứ lửa lạ trước mặt Đức Giê-hô-va tại trong đồng vắng Si-na-i. Hai người này không có con. Còn Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma

làm chức tế lễ trước mặt A-rôn, là cha mình. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: **Hãy khiến chi phái Lê-vi lại gần, đặt trước thầy tế lễ A-rôn, để người Lê-vi phục sự người. Người Lê-vi sẽ giữ chức phận của người và chức phận của cả hội chúng về trước hội mạc mà làm những công việc của đền tạm. Cũng phải coi sóc hết thảy đồ đạc của hội mạc và mọi vật chi dân Y-sơ-ra-ên giao cho dâng dùng làm công việc của đền tạm. Vậy, người phải giao người Lê-vi cho A-rôn và cho các con trai người; vì đã lấy họ từ trong vòng dân Y-sơ-ra-ên mà ban trọn cho A-rôn rồi. Vậy, người sẽ lập A-rôn và các con trai người, để làm chức tế lễ; người ngoại đến gần sẽ bị xử tử. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: **Này, từ giữa dân Y-sơ-ra-ên Ta chọn lấy người Lê-vi thế cho hết thảy con đầu lòng của dân Y-sơ-ra-ên; vậy, người Lê-vi sẽ thuộc về Ta. Vì hết thảy con đầu lòng đều thuộc về Ta; ngày xưa khi Ta hành hại các con đầu lòng trong xứ Ê-díp-tô, Ta đã biệt riêng ra thánh cho Ta hết thảy con đầu lòng trong Y-sơ-ra-ên, bất luận loài người hay thú vật; chúng nó đều sẽ thuộc về Ta. Ta là Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se tại trong đồng vắng Si-na-i mà rằng: **Hãy kê sổ con cháu Lê-vi, tùy theo tông tộc và họ hàng chúng nó, kê hết thảy nam đinh từ một tháng sắp lên. Môi-se bèn kê sổ người Lê-vi theo mạng của Đức Giê-hô-va, y như Ngài đã phán dặn người vậy.******

Chúng ta đã biết Kinh-Thánh chép về chúng ta, là chép về tiêu chuẩn của dân thánh, dân thuộc về Đức Chúa Trời, mà dân Y-sơ-ra-ên trong thuộc thể đó là bóng về dân thánh của Đức Chúa Trời, điều đó có nghĩa là hết thảy các mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán dạy Môi-se, cũng như đã phán với A-rôn và với các chi phái Y-sơ-ra-ên đó, đều là dành cho hết thảy muôn dân trên đất này, trải mọi thời đại cho đến khi trời và đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo nên bên ngoài thiên đàng của Ngài đó không còn nữa.

Lời Đức Chúa Trời nói về loài người, là loài được Giê-hô-va Đức Chúa Trời tạo nên bằng hơi thở của Ngài, nghĩa là bằng quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, là theo sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật, chứ không phán về thân thể xác thịt, tức là thân hình bằng bụi đất của loài người.

Một nguyên tắc mà mọi người tin Chúa phải hiểu biết và phải tuân theo, đó là chính mỗi người tin Chúa phải tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời trong sự hiểu biết và phải làm theo Lẽ thật, hầu cho nhờ quyền phép của Lẽ thật mà linh hồn mình được tái sanh, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

**Giăng 3:16-21: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời. Và, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phạm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.**

Chữ **làm theo** - doeth<sup>G4160</sup> chép trong câu 21 trên, đó là chữ ποιέω - poieo, số 4160 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *làm, chế tạo, sắp xếp, sửa soạn, chuẩn bị, thực hành, làm theo, đồng ý với, tán thành, vâng phục, tuân theo, tôn trọng, giao phó, uỷ nhiệm, uỷ thác, gìn giữ, duy trì, tập luyện, đi theo;*

Chữ **lẽ thật** - truth<sup>G225</sup> chép trong câu 21 trên, đó là chữ ἀλήθεια - aletheia, số 225 ra từ chữ A-al'fah, số 1 ra từ chữ λανθάνω - lanthano, số 2990 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *trước nhất, đầu tiên trong tất cả, sự hiệp làm một, sự hiệp nhất, được che giấu, được giấu kín, được che đậy, được che khuất, có thật, chân lý;*

Lẽ thật có thể định nghĩa là **Lời hằng sống của Đức Chúa Trời**, là Lời được phán ra khỏi miệng Ngài để tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật, cùng duy trì sự sống cho muôn vật, nhưng các tạo vật đã được tạo nên bằng Lời hằng sống này đã không nghe được tiếng phán này, vì khi muôn vật được tạo nên bằng Lời Đức Chúa Trời, thì **Lời Đức Chúa Trời đã hoàn thành ý muốn của Đức Chúa Trời**, nhưng **ý nghĩa của Lời hằng sống của Đức Chúa Trời được giấu bên trong các Lời văn tự đã chép trong Kinh-Thánh**, hay có thể nói là **Lời Chúa chép trong văn tự làm chứng cho Lẽ thật**, vì thế cho nên khi Đức Chúa Jêsus phán với Phi-lát, người Rô-ma rằng: **Thật như lời, Ta là Vua. Này, vì sao Ta đã sanh và vì sao Ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng Ta.** Lời Đức Chúa Jêsus đã phán đó chính là sự tỏ ra của Chúa Jêsus, không phải cho Phi-lát, nhưng cho hết thảy những người đã được Giê-hô-va Đức Chúa

Trời chỉ định vào chức vụ làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ được biết, cho đến khi tận thế.

Danh Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, Luật pháp văn tự làm chứng cho Lẽ thật, là những sự mâu nhiệm được giấu kín khỏi loài người xác thịt, nhưng sẽ được tỏ ra cho những người có đức tin nơi Lời Đức Chúa Trời và làm theo Lời của Đức Chúa Trời mà được sự sống lại cho linh hồn mình.

**2 Cô-rinh-tô 4:1-7:** **Vậy nên, chúng tôi nhờ sự thương xót đã ban cho, mà được chức vụ này, thì chúng tôi chẳng ngã lòng; nhưng chúng tôi từ bỏ mọi điều hổ thẹn giấu kín. Chúng tôi chẳng theo sự dối gạt, và chẳng giả mạo Lời Đức Chúa Trời, nhưng trước mặt Đức Chúa Trời chúng tôi tỏ bày lẽ thật, khiến lương tâm mọi người cho chúng tôi là đáng chuộng. Nếu Tin Lành của chúng tôi còn che khuất, là chỉ che khuất cho những kẻ hư mất, cho những kẻ chẳng tin mà chúa đời này đã làm mù lòng họ, hầu cho họ không trông thấy sự vinh hiển chói lọi của Tin Lành Đấng Christ, là ảnh tượng của Đức Chúa Trời. Và, chúng tôi chẳng rao giảng chính mình chúng tôi, nhưng rao giảng Đức Chúa Jêsus Christ, tức là Chúa; và vì tình yêu mến Đức Chúa Jêsus mà chúng tôi xưng mình là tôi tớ của anh em. Vì Đức Chúa Trời, là Đấng có phán: Sự sáng phải soi từ trong sự tối tăm! đã làm cho sự sáng Ngài chói lòa trong lòng chúng tôi, đặng sự thông biết về vinh hiển Đức Chúa Trời soi sáng nơi mặt Đức Chúa Jêsus Christ. Nhưng chúng tôi đứng của quý này trong chậu bằng đất, hầu cho tỏ quyền phép lớn dường ấy là bởi Đức Chúa Trời mà ra, chớ chẳng phải bởi chúng tôi.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chỉ định Môi-se, là người trước nhất trong dân Y-sơ-ra-ên, được thay mặt Ngài để ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên và qua Môi-se mà Đức Giê-Hô-Va thiết lập chức vụ thầy tế lễ cho A-rôn cùng những người Lê-vi phụ trách mọi công việc thuộc về đền tạm của Đức Chúa Trời.

Trong ý nghĩa thuộc linh, thì khi nói đến Môi-se là nói đến sức mạnh, sự cai trị của Luật pháp văn tự, còn khi nói đến A-rôn **“người mang ánh sáng”**, người Lê-vi, anh của Môi-se, được chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ cho dân Y-sơ-ra-ên đó là bóng về tâm linh của những người tin Chúa **“là sự sáng của thế gian”**, còn hết thấy các chi phái Y-sơ-ra-ên đó là bóng về mười hai chức năng thuộc về tâm linh của loài người mà toàn bộ dân Y-sơ-ra-ên đó là bóng về dân thuộc về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, mà dân đó đã vì tội lỗi của A-đam mà phải ngồi trong bóng của sự chết. Nhưng nhờ sự thương xót của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà dân này được giải cứu ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, mà xứ Ê-díp-tô đó là bóng về thế gian mờ tối đã bị bắt phục dưới quyền ma quỷ (1 Giăng 5:19).

Khi dân Y-sơ-ra-ên được nghe tiếng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời qua chức vụ của Môi-se, là bóng về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ, cùng A-rôn (là người nói thay miệng của Môi-se) cùng là bóng về những người sẽ được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ trong thời kỳ sau rốt này, mà ra khỏi xứ Ê-díp-tô (là bóng về những người được nghe Tin-Lành cứu rỗi của Đức Chúa Jêsus Christ, mà ra khỏi hệ thống của thế gian này, để tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời mà làm theo, và qua quyền phép của Luật pháp mà người tin Chúa nhận biết tội lỗi mình và nhận biết trách nhiệm phải làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời để được sạch tội lỗi mình, để được nên thánh thông qua quyền phép của Lẽ thật được rao giảng ra qua chức vụ của những người làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ (mà chức vụ của A-rôn là bóng).

Chức vụ của A-rôn là bóng về chức vụ môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, vì danh xưng của A-rôn có nghĩa là: **“người mang ánh sáng”** và Đức Chúa Jêsus Christ đã gọi hết thấy những người tin theo Ngài phải **là sự sáng của thế gian** (Ma-thi-ơ 5:14-15).

Chúng ta phải nhận biết các mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chỉ định, đã ra lệnh cho Lời của Ngài, là Lời đã chép trong năm sách của Môi-se, thì hành quyền phép đối với hết thấy mọi người nào sẽ đối diện với Lời Đức Chúa Trời, vì Môi-se là người đại diện cho sức mạnh và sự cai trị của Lời Đức Chúa Trời đã chép thành văn tự trong Kinh-Thánh trải các đời.

Khi người nào nhìn vào Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, thì Đức Thánh-Linh cũng nhìn vào trong lòng, là tâm trí, cùng tâm linh của người đó, xem thái độ của người đó, cả thuộc thể và thuộc linh đối với Lời của Đức Chúa Trời như thế nào, như Lời Chúa đã phán và được chép xuống bởi tiên tri Giê-rê-mi.

**Giê-rê-mi 17:10:** **Ta, Đức Giê-hô-va, dò xét trong trí, thử nghiệm trong lòng, báo cho mỗi người tùy đường họ đi, tùy kết quả của việc họ làm.**

Chúng ta hãy xem mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va đối với chức vụ thầy tế lễ, có liên quan đến chức vụ của người Lê-vi và cũng là liên quan đến chức vụ của những người hầu việc Chúa trong thời kỳ sau rốt này.

**Dân số ký 3:1-4:** **Này là dòng dõi của A-rôn và Môi-se, về ngày Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se tại**

trên núi Si-na-i. Đây là tên các con trai A-rôn: Trưởng nam là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma. Đó là tên các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ đã chịu phép xúc dầu, và được lập lên để làm chức tế lễ. Vả, Na-đáp và A-bi-hu đã thác trước mặt Đức Giê-hô-va khi hai người dâng một thứ lửa lạ trước mặt Đức Giê-hô-va tại trong đồng vắng Si-na-i. Hai người này không có con. Còn Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma làm chức tế lễ trước mặt A-rôn, là cha mình.

Hiểu theo ý nghĩa của Lẽ thật, thì câu 1 trên có nghĩa là: *Này là các thế hệ của những người được gọi là sự sáng của thế gian (chức vụ của A-rôn là bóng) và của những người được giao phó chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời (chức vụ của Môi-se là bóng) trong ngày của Đức Giê-hô-va (ngày của Đức Chúa Jêsus Christ) phán với tôi tớ của Ngài các Lời được chép trong Kinh-Thánh (núi Si-na-i là bóng).*

Hãy nhớ rằng, khi Đức Giê-hô-va phán với Môi-se và với dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã nhắc Danh Ngài là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, nghĩa là Ngài là Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu của muôn dân và như vậy, Lời của Ngài hằng còn, mà núi Si-na-i là bóng về Luật pháp văn tự mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, nghĩa là ban cho hết thảy những người nào muốn nhận được giá cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình, sẽ phải đối diện với và làm theo. Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này theo ý muốn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha và Ngài đã làm chứng về quyền phép và sự không thể thay đổi, không thể bỏ qua của Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên phải tuân theo, để nhờ quyền phép của Luật pháp đó mà linh hồn người ta được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời.

Theo ý nghĩa của Lẽ thật, câu 2 trên sẽ là: *Này là những hạt giống, dòng dõi sẽ tiếp tục được sanh ra từ những người được gọi là sự sáng của thế gian (A-rôn là bóng), Trái đầu tiên là Na-đáp - Nadab<sup>H5070</sup> (là chữ נָדָב - nadab, số 5070 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: tự do, tự ý, tự phát sinh, tự cung cấp, tự nguyện xung phong làm điều gì) trái tiếp theo (con thứ hai) là A-bi-hu-Abihu<sup>H30</sup> (là chữ אֲבִיהוּ - abiyhu, số 30 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: cái tôi của người ấy). Trái thứ ba là Ê-lê-a-sa - Eleazar<sup>H499</sup> (là chữ אֶלְעָזָר - el'azar, số 499 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: Đức Chúa Trời là Đấng giúp đỡ, là sức mạnh, là sự bảo vệ, là sự cứu giúp). Trái thứ tư là Y-tha-ma - Ithamar<sup>H385</sup> (là chữ יִתְמָר - iythamar, số 385 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: cây cọ, lòng ao ước, sự mong muốn, sự khao khát, sự xây dựng lên, nơi có thể ở được như sự mong muốn).*

Bây giờ chúng ta sẽ thấy ý nghĩa quan trọng mà Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh cáo hết thảy loài người, khi người ta đối diện với Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, thì không được thêm vào hay bớt đi dù chỉ một chấm hay là một nét, vì Kinh-Thánh là Lời Đức Chúa Trời, là luật pháp của loài người và không thể bỏ được (Giăng 10:35). Lời của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh bằng ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, có gốc và có ngọn, như bộ rễ cùng với thân và các nhánh của cây vậy, không thể cắt bỏ bất kỳ phần nào của cây, vì nếu người ta cắt bỏ một phần nào của cây, thì cây đó sẽ chết hoặc không thể sanh trái được vậy.

Lời Chúa chép rõ ràng, hai con trai đầu tiên của A-rôn là Na-đáp và A-bi-hu đã thác trước mặt Đức Giê-hô-va khi hai người dâng một thứ lửa lạ trước mặt Đức Giê-hô-va tại trong đồng vắng Si-na-i. Hai người này không có con. (Dân số ký 3:4)

Mặc dù điều này đã thật sự xảy ra, nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng đã làm nên mọi sự đó trong sự mưu luận của Ngài cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh và mọi sự đã được chép đó được gọi là Luật pháp, là con đường để dẫn loài người đến với Đấng Christ, là đến với Đấng cứu chuộc loài người.

Lời Chúa luôn là Lời tri thức, là Lời của Đấng biết trước mọi sự và Lời Đức Chúa Trời cũng là lời tiên tri, sẽ ứng nghiệm đúng kỳ, đúng thời, đúng chỗ trong sự biết trước của Ngài, mà chỉ những người được chọn của Đức Giê-hô-va và những người nào hết lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời thì mới thấy được những sự lạ lùng này, vì bốn con trai của A-rôn mang ý nghĩa về bốn hạng người sẽ sanh ra trong hàng ngũ những người được Đức Giê-hô-va chỉ định vào chức vụ làm người hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng không phải vì đã được Đức Giê-hô-va chỉ định vào chức vụ, thì những người đó sẽ làm trọn được chức vụ đã được Chúa giao cho.

Tên của hai con trai đầu của A-rôn là Na-đáp (tự do, tự ý, tự phát sinh, tự cung cấp, tự nguyện xung phong làm điều gì) và A-bi-hu (cái tôi của người ấy), mang ý nghĩa của bốn tánh vô kỷ luật, muốn tự do làm bất cứ điều gì mình muốn. Hai người này đã dâng lửa lạ, là bóng về hành động tự ý nói ra những sự thuộc về ý muốn của loài người xác thịt, không tôn trọng chủ quyền của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, mặc dù Đức Giê-hô-va

đã phán với A-rôn và với bốn con trai của người rằng:

**Dân số ký 18:7:** Nhưng người và các con trai người phải kỹ lưỡng lo cho xong chức tế lễ, quản trị các điều chi thuộc về bàn thờ, và vật chi ở phía trong màn; các người phải làm việc mình tại đó. Chức tế lễ của các người là một việc Ta phong cho như một của ban: người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử.

Chữ **người ngoại - the stranger**<sup>H2114</sup> chép trong câu 7 trên, đó là chữ **זָרָא**- zuwr, số 2114 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người nước ngoài, người xa lạ, người lạ không quen biết, người bị ô-uế, người xúc phạm Danh Chúa, người phạm tội tà dâm, phạm tội ngoại tình, phạm tội thông dâm, người đáng ghê, người bị coi là ghê tởm, gái mại dâm, người không được chỉ định;*

Mặc dù Na-đáp và A-bi-hu là người Lê-vi, nhưng hành động dâng thứ lửa lạ đó là hành động của những người bị coi là **người ngoại - the stranger**<sup>H2114</sup>, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không cho phép những người đã được Ngài chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ lại có những hành động của người thế gian, bị coi là ô-uế, mà việc dâng hương với các thứ hương liệu đã được Đức Giê-Hô-Va chỉ định, là bóng về những lời cảm tạ, lời ngợi khen, lời tôn vinh và sự ca tụng Danh Chúa phải luôn trên môi miệng của những người giữ chức thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va. Cũng một nguyên tắc đó, những người giữ chức vụ hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ phải lấy làm nghiêm trọng khi thi hành chức vụ tôn cao Lời Đức Chúa Trời trên môi miệng của mình, hoặc trong các bài giảng, đều phải làm đúng theo mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Tất cả mọi sự mà người ta sẽ nói ra nơi đền thờ của Đức Chúa Trời, mà nơi bực giảng tại những nơi đã được định cho sự tôn cao Danh Chúa, sẽ là bằng chứng về tấm lòng của người ấy ở trước mặt Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và người ta phải gạt hết thấy mọi sự mà người ta đã gieo, như Đức Chúa Jêsus đã cảnh cáo:

**Ma-thi-ơ 12:35-37:** Người lành do nơi đã chứa điều thiện mà phát ra điều thiện; nhưng kẻ dữ do nơi đã chứa điều ác mà phát ra điều ác. Vả, Ta bảo các người, đến ngày phán xét, người ta sẽ khai ra mọi lời hư không mà mình đã nói; vì bởi lời nói mà người sẽ được xưng là công bình, cũng bởi lời nói mà người sẽ bị phạt.

Chúng ta bước tiếp theo Lời Đức Giê-Hô-Va đã định cho chức vụ cùng trách nhiệm của người Lê-vi và cũng là trách nhiệm của đức tin người tin Chúa, phải thi hành.

**Dân số ký 3:5-10:** Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy khiến chi phái Lê-vi lại gần, đặt trước thầy tế lễ A-rôn, để người Lê-vi phục sự người. Người Lê-vi sẽ giữ chức phận của người và chức phận của cả hội chúng về trước hội mạc mà làm những công việc của đền tạm. Cũng phải coi sóc hết thấy đồ đạc của hội mạc và mọi vật chi dân Y-sơ-ra-ên giao cho đặt dùng làm công việc của đền tạm. Vậy, người phải giao người Lê-vi cho A-rôn và cho các con trai người; vì đã lấy họ từ trong vòng dân Y-sơ-ra-ên mà ban trọn cho A-rôn rồi. Vậy, người sẽ lập A-rôn và các con trai người, để làm chức tế lễ; người ngoại đến gần sẽ bị xử tử.

Bản King James version chép: <sup>5</sup> And the LORD<sup>H3068</sup> spake<sup>H1696</sup> unto Moses<sup>H4872</sup>, saying<sup>H559</sup>, <sup>6</sup> Bring<sup>H7126</sup> the tribe<sup>H4294</sup> of Levi<sup>H3878</sup> near<sup>H7138</sup>, and present<sup>H5975</sup> them before<sup>H6440</sup> Aaron<sup>H175</sup> the priest<sup>H3548</sup>, that they may minister<sup>H8334</sup> unto him. <sup>7</sup> And they shall keep<sup>H8104</sup> his charge<sup>H4931</sup>, and the charge<sup>H4931</sup> of the whole<sup>H3605</sup> congregation<sup>H5712</sup> before<sup>H6440</sup> the tabernacle<sup>H168</sup> of the congregation<sup>H4150</sup>, to do<sup>H5647</sup> the service<sup>H5656</sup> of the tabernacle<sup>H4908</sup>. <sup>8</sup> And they shall keep<sup>H8104</sup> all<sup>H3605</sup> the instruments<sup>H3627</sup> of the tabernacle<sup>H168</sup> of the congregation<sup>H4150</sup>, and the charge<sup>H4931</sup> of the children<sup>H1121</sup> of Israel<sup>H3478</sup>, to do<sup>H5647</sup> the service<sup>H5656</sup> of the tabernacle<sup>H4908</sup>. <sup>9</sup> And thou shalt give<sup>H5414</sup> the Levites<sup>H3881</sup> unto Aaron<sup>H175</sup> and to his sons<sup>H1121</sup>: they are wholly given<sup>H5414</sup> unto him out of the children<sup>H1121</sup> of Israel<sup>H3478</sup>. <sup>10</sup> And thou shalt appoint<sup>H6485</sup> Aaron<sup>H175</sup> and his sons<sup>H1121</sup>, and they shall wait<sup>H8104</sup> on their priest's<sup>H3550</sup> office: and the stranger<sup>H2114</sup> that cometh<sup>H7131</sup> nigh<sup>H7126</sup> shall be put to death<sup>H4191</sup>.

Chữ **khiến - Bring**<sup>H7126</sup> chép trong câu 6 trên, đó là chữ **קָרַב**- qarab, số 7126 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự sai khiến, chỉ bảo, đưa ra, đem lại, mời lại, đề nghị, trình bày cho thấy, giới thiệu, sẵn sàng giúp đỡ;*

Chữ **lại gần - near**<sup>H7138</sup> chép trong câu 6 trên, đó là chữ **קָרַב**- qarob, số 7138 ra từ chữ **קָרַב**- qarab, số 7126 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *động từ sự luôn sẵn sàng đến gần, sự tới gần trong sự giống hệt như nhau, trong quan hệ bà con, trong nơi chốn hay trong thời gian, sự gia nhập vào, sự liên minh với, sự hiện diện với trong bất cứ một hoàn cảnh nào hay trong một điều kiện nào, hay là với mục đích nào;*

Chữ **đặt - present**<sup>H5975</sup> chép trong câu 6 trên, đó là chữ **עָמַד**- amad, số 5975 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa

là: **chỗ đứng, vị trí về mối liên quan, mối liên hệ với; sự bổ nhiệm, sự chỉ định, chọn, lập, thừa nhận, phê chuẩn, xác nhận, chứng nhận, củng cố, làm cho vững chắc, làm cho vững lập, sử dụng, duy trì, phong chức;**

Chữ **trước mặt** - before<sup>H6440</sup> chép trong câu 6 trên, đó là chữ פָּנִים - paniym, số 6440 ra từ chữ פָּנָה - panah, số 6437 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự đối diện với về thời gian trước đó thậm chí từ rất xưa hay là thời gian hiện tại hoặc với tương lai; để hướng lòng người ta hướng về, để khiến người ta đến gần với, để người ta nhìn lại hoặc hướng tới, để khiến người ta quay trở lại; sự có mặt, sự hiện diện, ở đằng trước mặt, hoặc ngay phía sau về nơi chốn hoặc tiếp theo vị trí, tiếp theo chức vụ, tiếp theo quyền lực này từ thời gian trước đó hoặc hiện tại hoặc sẽ tới, trước sự hiện diện của thầy tế lễ A-rôn;**

Chữ **thầy tế lễ** - the priest<sup>H3548</sup> chép trong câu 6 trên, đó là chữ כֹּהֵן - kohen, số 3548, ra từ chữ כָּהַן - kahan, số 3547 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **người thi hành chức vụ thầy tế lễ, thi hành trung gian hòa giải, trung gian điều đình, người thi hành các mạng lệnh của nhà vua, người lãnh đạo việc cai trị;**

Chữ **phụng sự** - minister<sup>H8334</sup> chép ở cuối câu 6 trên, đó là chữ שָׂרָף - sharath, số 8334 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **người tham dự với tư cách phục vụ, hỗ trợ, giúp đỡ, hoặc thi hành chức vụ thay cho..;**

Chữ **giữ** - keep<sup>H8104</sup> chép trong câu 7 trên, đó là chữ שָׁמַר - shamar, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **lập hàng rào có gai bao quanh, sự canh gác, sự canh giữ, sự bảo vệ, sự cẩn thận cho chính mình, sự nhìn nhận công việc một cách kỹ lưỡng, sự tuân theo, bảo quản, gìn giữ, quan tâm đến, tiến hành, lưu giữ lấy;**

Trong mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va được chép trong câu 7 trên có hai phần, đó là **Người Lê-vi sẽ giữ chức phận của người (A-rôn) và chức phận của cả hội chúng (toàn bộ dân Y-sơ-ra-ên) về trước hội mạc mà làm những công việc của đền tạm.**

Chữ **chức phận** - the charge<sup>H4931</sup> chép trong câu 7 trên, đó là chữ מִשְׁמֶרֶת - mishmereth, số 4931 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự gìn giữ, sự bảo quản, sự bảo vệ, sự canh gác, sự tuân theo Luật pháp, sự làm trọn bổn phận, làm trọn chức vụ, sự thực thi sắc lệnh, sự thi hành mạng lệnh;**

Chữ **hội chúng** - whole congregation<sup>H5712</sup> chép trong câu 7 trên, đó là chữ מוֹעֵדָה - mo'edah, số 4150 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự ban sắc lệnh bổ nhiệm đã được định trước, như một giao ước, một giao kèo về chức vụ hoặc sự ban mạng lệnh mà tất cả mọi người phải thi hành theo đúng quy định cả về thời gian hay là các kỳ, các mùa;**

Chữ **hội mạc** - the tabernacle<sup>H168</sup> chép trong câu 7 trên, đó là chữ אֹהֶל - 'ohel, số 168 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **lều trại, nơi ở tạm thời của người ta, nhà ở, gia đình;**

Chữ **đền tạm** - the tabernacle<sup>H4908</sup> chép ở phần cuối của câu 7 trên, đó là chữ מִשְׁכָּן - mishkan, số 4908 ra từ chữ שָׁכַן - shakan, số 7931 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **nơi ở, nơi cư trú, nơi sống, nhà ở, đền tạm (đền thờ Giê-hô-Va Đức Chúa Trời tạm thời trên đất này), để ổn định tư tưởng, để giải quyết mọi nghi ngờ, để giải quyết mọi bất hoà, để thiết lập, để thành lập việc giải quyết vấn đề liên quan đến việc thay đổi chỗ ở;**

Theo mô hình và sự sắp xếp trong thuộc thể của Đức Giê-hô-Va thì chi phái Lê-vi sẽ đóng các trại, nghĩa là mỗi nhà, mỗi gia đình của người Lê-vi sẽ đóng lều trại, được gọi là **hội mạc** - the tabernacle<sup>H168</sup> chung quanh **đền tạm chứng cứ** - **đền tạm** - the tabernacle<sup>H4908</sup>, tức là nơi thờ phượng Đức Giê-hô-Va và tại nơi **đền tạm** - the tabernacle<sup>H4908</sup> này thầy tế lễ A-rôn và các con trai của người sẽ thi hành chức phận của mình là dâng các của tế lễ theo luật định cho Đức Giê-hô-Va. Còn các trại quan của các chi phái khác của Y-sơ-ra-ên sẽ đóng trại chung quanh (theo vòng ngoài đối với trại của người Lê-vi) đền tạm chứng cứ. Điều đó là bóng về chức phận của đức tin (người Lê-vi) phải nhận biết mọi sự thuộc về chức phận của toàn bộ Y-sơ-ra-ên cùng nhận biết chức phận của thầy tế lễ liên quan đến đền tạm chứng cứ của Đức Giê-hô-Va.

Trách nhiệm của đức tin là phải thấu hiểu toàn bộ Luật pháp của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, không phải chỉ nhận biết Luật pháp trong thời hiện tại, mà là Luật pháp vốn đã được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời ban cho loài người ngay từ khi loài người còn ở trong Đức Chúa Trời, trước khi được sanh ra trong thân thể xác thịt ở trên đất này, cùng nhận biết những sự thuộc về tương lai, nghĩa là sự thấu hiểu các lời tri thức cùng các lời tiên tri được phán ra bởi Đức Giê-hô-Va. Điều đó có nghĩa đức tin phải nhận biết Luật pháp trọn vẹn, cả Lẽ thật và Luật pháp văn tự mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se. Vì đức tin vốn thuộc về Giê-hô-Va Đức Chúa Trời từ lúc ban đầu, nên đức tin biết Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời,

nhưng khi được sanh ra trong thân thể xác thịt bằng bụi đất, thì vì cơ tội lỗi của A-đam mà sự hiểu biết đó bị thu hồi bởi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, nhưng trong sự mưu luận của Đức Giê-Hô-Va thì Ngài sẽ trả lại những sự đã bị thu hồi đó khi tội lỗi nơi xác thịt của loài người được bồi xoá thông qua chức năng của đức tin khi ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người ta được thắp sáng trở lại bằng quyền phép của Lời Đức Chúa Trời.

Chúng ta đang suy gẫm về sự chỉ định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với người Lê-vi, và khi nói đến dân Y-sơ-ra-ên là nói đến tuyển dân của Đức Chúa Trời, là nói đến loài người được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, chứ không nói về thân thể của loài người xác thịt mà Đức Giê-Hô-Va đã lấy bụi trên mặt đất để tạo nên hình loài người, để làm một đồ dùng về sự công bình cho loài người để hầu việc Đức Chúa Trời theo Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với loài người từ lúc ban đầu tại nơi vườn Ê-đen.

Khi nói đến **chúng ta** là nói đến những người tin Đức Chúa Jê-sus Christ, đã nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lẽ thật mà được tái sanh, nghĩa là tâm linh (còn được gọi là linh hồn) đã được phục hồi sự sống và được dắt dẫn bởi Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật. Khi chúng ta đối diện với Lời Đức Chúa Trời chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, thì chúng ta phải nhận biết ý nghĩa của Lẽ thật, là những sự mâu nhiệm được giấu bên trong các lời của văn tự, để hầu việc Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lẽ thật, hầu cho tâm linh của chúng ta được gây dựng và được lớn lên theo tầm thước, vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ. Điều này cũng như chúng ta muốn duy trì sự sống mình, thì chúng ta phải nhận biết các loại thực phẩm được dùng làm lương thực nuôi sống thân thể chúng ta vậy. Chúng ta phải biết phân biệt và phân loại thực phẩm để chế biến các loại đó thành đồ ăn an toàn, vì phần nhiều các loại thực phẩm phải được làm chín, hoặc qua nước, hoặc qua lửa thì mới ăn được, vì nếu chúng không được làm chín mà người ta ăn chúng, sẽ bị ngộ độc và có thể gây chết người. Trong đêm của lễ vượt qua của Đức Giê-Hô-Va tại xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-Hô-Va đã phán rằng:

**Xuất Ê-díp-tô Ký 12:1-10: Tại xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Tháng này định làm tháng đầu cho các ngươi, tức là tháng giêng trong quanh năm. Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết. Các ngươi hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vết chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối. Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mành cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó. Đêm ấy họ sẽ ăn thịt chiên quay với bánh không men và rau đắng. Chớ ăn thịt nửa chín nửa sống hay là luộc trong nước, nhưng phải quay trên lửa cả và đầu, giò, với bộ lòng. Các ngươi chớ để chi còn lại đến sáng mai; nếu còn lại, hãy thiêu đi.**

Đức Chúa Jê-sus Christ là chiên con của Đức Chúa Trời chí cao và Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, chúng ta phải biết ý nghĩa của chữ **ăn** mà Đức Giê-Hô-Va đã phán đó, chính là sự **ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng Lời Đức Chúa Trời** theo cách thuộc linh, mà sự chúng ta suy gẫm, công bố Lời Đức Chúa Trời qua môi miệng của chúng ta đó chính là sự chúng ta ăn Lời của Đức Chúa Trời theo lẽ thật vậy.

Trong một thân thể xác thịt có nhiều chi thể, như cây có gốc rễ, có thân, có nhiều cành thể nào, thì thân thể tâm linh chúng ta cũng vậy, bao gồm mười hai danh xưng, nghĩa là có mười hai chức năng hiệp lại làm một người bề trong, còn được gọi là người thuộc về trời vậy. Mỗi chi thể do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên đó đều được ban cho những chức năng riêng để duy trì sự sống của thân thể.

Gia-cốp là bóng về tâm linh của người tin Chúa, nhưng đã vì cơ tội lỗi của A-đam, là người trước nhất được Đức Giê-Hô-Va tạo nên trên đất này, mà thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nghĩa là hết thảy những sự thuộc về tâm linh của người ta đều phải ngồi trong bóng của sự chết. Gia-cốp đã nghe theo lời của mẹ mình, là Rê-be-ca và được chúc phước bởi cha mình là Y-sác, mà đến với La-ban, là người hình bóng về Đức Thánh-Linh. Tại nơi ở của La-ban mà Gia-cốp sau khi đã trung tín giữ sự giao ước mà nhận được những sự ban cho của La-ban, đó là Gia-cốp đã nhận được hai người vợ và hai nàng hầu gái của hai người vợ đó, mà từ những sự được ban cho đó, mà Gia-cốp có được, hay có thể nói là Gia-cốp sanh ra các bông trái cho sự sống mình, mà mười hai con trai và một con gái của Gia-cốp được sanh ra bởi hai người vợ và bởi hai nàng hầu gái của hai người vợ đó, là bóng về quyền phép của Lẽ thật và Lẽ thật văn tự thông qua những sự ban cho của Đức Thánh-Linh mà mười hai chức năng thuộc về tâm linh của người tin Chúa được phục hồi.

Theo thứ tự về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà các chức năng thuộc về sự sống của linh hồn người

ta được phục hồi, đầu tiên là *sự nhìn* (Ru-bên), *sự nghe* (Si-mê-ôn), *đức tin* (Lê-vi) và *sự ăn, sự nói* (Giu-đa).

Chức năng *nhìn* và chức năng *nghe* là hai khả năng tiếp nhận các thông tin, hình ảnh ở chung quanh cuộc sống của loài người được truyền tới *chức năng tổng hợp các thông tin* đó, là *đức tin* và nhiệm vụ của đức tin là tiếp nhận, phân tích các thông tin đó theo chức năng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho và tùy theo những sự hiểu biết mà đức tin đã nhận được *bởi sự nhìn và sự nghe* mà tổng hợp lại thông qua các chức năng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên và ban cho loài người sau bốn chức năng đầu tiên, đó là **Y-sa-ca, Sa-bu-lôn, Đan, Nép-ta-li, Gát, A-se, Giô-sép, Bên-gia-min** và **Đi-na**, được sanh ra bởi Lê-a, Bi-la, Xinh-ba và Ra-chên, là bóng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời và những sự ban cho của Đức Thánh-Linh.

Căn cứ theo Lời Chúa đã chép về các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va phán với Môi-se, nghĩa là các mạng lệnh đó được chép xuống trải các đời của loài người sống trên trái đất này và người ta phải nhận biết và tuân theo trong Lẽ thật. Hết thấy những người nào muốn nhận được giá cứu chuộc cho sự sống mình, thì phải hiểu biết ý nghĩa các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va (mà người ta thường gọi là Luật pháp của Môi-se) mà nhận biết trách nhiệm mình (mỗi người tin Chúa) phải làm theo các Lời đã chép đó (theo Lẽ thật). Nghĩa là mọi người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của chính mình trước các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, chứ không phải là phó thác sự sống mình vào những người giữ chức vụ rao giảng Tin-Lành, dù những người đó là ai mặc dầu, thì những người đó cũng không thể bảo lãnh sự sống cho người khác, mà mỗi người tùy theo sự kêu gọi, tùy theo sự chỉ định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà thi hành chức vụ mình. Nhưng không phải hết thấy những người mang danh chức là người hầu việc Chúa, thì đều bởi Chúa chỉ định, bởi Đức Chúa Jê-sus đã cảnh báo trước về những giáo sư giả và những tiên tri giả sẽ nổi lên để dỗ dành nhiều người (Ma-thi-ơ 24).

Kinh-Thánh là Lời Đức Chúa Trời và Kinh-Thánh chép về chúng ta, có nghĩa là các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên, đó là Kinh-Thánh chép các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va phán với linh hồn của mỗi người chúng ta vậy, mà trách nhiệm của mỗi người chúng ta là phải hiểu biết và tuân theo các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và chúng ta phải trở nên giống như Lời Chúa đã chép về chúng ta vậy.

Mọi người tin Chúa phải nhận biết những sự thuộc về sự sống của linh hồn mình và tiếp nhận trong sự hiểu biết, vì khi chúng ta hiểu ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời và nhận biết trách nhiệm của mình, mà cầu xin Đức Thánh-Linh giúp chúng ta được trở nên giống như ảnh tượng Đức Chúa Trời, thì Đức Thánh-Linh sẽ ghi tạc Lời của Đức Chúa Trời vào trong tâm trí và nơi tâm linh của chúng ta. Như sự cất chứa lương thực thuộc linh vào trong kho tàng của mình vậy, mà đức tin được gọi là người quản lý những sự ban cho (các thứ ơn) của Đức Chúa Trời, sẽ thay mặt cho tâm linh mỗi người mà hành động tùy theo những sự mà chúng ta đã nhận được từ Lời của Đức Chúa Trời mà sống theo Lời Đức Chúa Trời vậy. Nếu chúng ta không nhận được những sự ban cho của Đức Chúa Trời, thì chúng ta cũng không có gì ở trong kho của mình và như vậy, đức tin của chúng ta sẽ không có việc làm và chúng ta không có thể nào có thể đến gần Đức Chúa Trời được, vì các chức năng của người bề trong của chúng ta chưa được phục hồi và như vậy, chúng ta không thể sống đẹp ý Đức Chúa Trời.

Trong bài chúng ta học hôm nay, là các mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với Môi-se về việc Ngài đã chỉ định và lập người Lê-vi phải cùng hành động với A-rôn và trong một số trường hợp, người Lê-vi sẽ làm công việc như A-rôn phải làm vậy, nghĩa là đức tin của người tin Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ làm công việc của chức vụ thầy tế lễ nhà Vua, vì đức tin (người Lê-vi) phải quản lý tất cả mọi sự thuộc về chức vụ của A-rôn, cùng quản lý mọi sự mà hội chúng Y-sơ-ra-ên phải vâng phục các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, nghĩa là đức tin phải quản lý tất cả mọi sự thuộc về Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Một câu hỏi được đặt ra tại điểm này, đó là: *Tại sao Đức Giê-Hô-Va đã thiết lập A-rôn làm thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, mà Ngài lại còn chỉ định người Lê-vi giữ các chức phận của thầy tế lễ A-rôn, cùng giữ chức phận của cả hội chúng và các công việc của đền tạm nữa?*

**Dân số ký 3:5-8: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy khiến chi phái Lê-vi lại gần, đặt trước thầy tế lễ A-rôn, để người Lê-vi phục sự người. Người Lê-vi sẽ giữ chức phận của người và chức phận của cả hội chúng về trước hội mạc mà làm những công việc của đền tạm. Cũng phải coi sóc hết thảy đồ đạc của hội mạc và mọi vật chi dân Y-sơ-ra-ên giao cho đặng dùng làm công việc của đền tạm.**

Câu trả lời đã được nêu ở phần trước, đó Kinh-Thánh chép về chúng ta, mà thầy tế lễ A-rôn là bóng về chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ - Thầy thầy tế lễ thượng phẩm của Nước Đức Chúa Trời. Còn những người Lê-vi được Đức Giê-Hô-Va chỉ định coi sóc công việc của đền tạm cùng mọi sự thuộc về hội chúng Y-sơ-ra-ên đó

là bóng về những người sẽ được đồng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị trong Nước Đức Chúa Trời.

Nếu nhìn cách kỹ lưỡng, chúng ta sẽ thấy công việc thuộc thể của người Lê-vi được Đức Giê-Hô-Va chỉ định vào chức vụ hầu việc Đức Chúa Trời nơi đền tạm, là nhiều công việc hơn thầy tế lễ A-rôn, vì A-rôn chỉ lo công việc trong nơi thánh và nơi chí thánh của đền tạm, còn người Lê-vi thì phải coi sóc toàn bộ công việc thuộc về đền tạm tức là từ công việc dựng đền tạm và làm mọi thứ thuộc về đền tạm cùng công việc tháo dỡ và di chuyển đền tạm và cung cấp mọi sự cần dùng cho chức vụ thầy tế lễ A-rôn.

Hết thảy những sự đó là bóng về công việc mà những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ phải làm, mà hết thảy mọi người tin Chúa đều là mục tiêu để trở nên môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ. Như vậy, hết thảy mọi người tin Chúa phải nhìn vào Lời của Đức Chúa Trời mà thực hành đức tin của mình, vì chính quyền phép của Lời của Đức Chúa Trời sẽ khiến cho tâm linh của người tin Chúa được trở nên giống như Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về Lẽ thật này, đó là: **“Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha.”**(Giăng 14:12)

Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh chính là Luật pháp, là con đường dẫn chúng ta đến với Đấng Christ, là đến với Thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời, mà Lời Đức Chúa Trời đã phán đó là Giao-ước được lập trong Danh của Ngài, là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu.

Theo ý nghĩa của chữ **chức phận - the charge**<sup>H4931</sup> chép trong Dân số ký 3 câu 7 trên, đó là chữ מִשְׁמֶרֶת - **mishmereth**, số 4931 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự gìn giữ, sự bảo quản, sự bảo vệ, sự canh gác, sự tuân theo Luật pháp, sự làm trọn bốn phận, làm trọn chức vụ, sự thực thi sắc lệnh, sự thi hành mạng lệnh;*

**Chức phận** có nghĩa trách nhiệm và bốn phận của người được Đức Giê-Hô-Va đã chỉ định vào chức vụ.

**Chức phận** của thầy tế lễ A-rôn đó là:

Dân số ký 18:1-7: **Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Ngươi, các con trai ngươi, và tông tộc ngươi phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn ngươi và các con trai ngươi phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ. Cũng hãy biểu đến gần ngươi các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc ngươi, đặng các người đó hiệp với ngươi và hầu việc ngươi; nhưng ngươi và các con trai ngươi phải ở trước Trại bẻ chứng. Các người đó sẽ gìn giữ điều chi ngươi truyền dạy, và điều nào thuộc về cả Trại; chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các người cũng chết luôn chẳng. Vậy, các người đó sẽ hiệp với ngươi coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người. Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thanh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa. Còn Ta đây, trong dân Y-sơ-ra-ên Ta đã chọn lấy anh em các người, là những người Lê-vi, mà ban cho các người, vì đã dâng cho Đức Giê-hô-va rồi, đặng làm công việc của hội mạc. Nhưng ngươi và các con trai ngươi phải kỹ lưỡng lo cho xong chức tế lễ, quản trị các điều chi thuộc về bàn thờ, và vật chi ở phía trong màn; các người phải làm việc mình tại đó. Chức tế lễ của các người là một việc Ta phong cho như một của ban: người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử.**

**Chức phận** của cả hội chúng - whole congregation<sup>H5712</sup> Y-sơ-ra-ên đó là:

Lê-vi ký 18:1-5: **Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Các người chớ làm theo những điều người ta làm hoặc tại xứ Ê-díp-tô, là nơi các người đã kiều ngụ, hoặc tại xứ Ca-na-an, là xứ Ta dẫn các người đi đến: chớ đi theo thói tục họ. Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Phục truyền luật lệ ký 30:9-20: **Khi người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, gìn giữ các điều răn và luật lệ của Ngài đã ghi trong sách luật pháp này, hết lòng hết ý trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, thì Ngài sẽ ban phước đầy lấp, làm cho mọi công việc của tay người được thịnh vượng; vì Đức Giê-hô-va sẽ lại vui lòng nữa mà làm ơn cho người, như Ngài đã vui lòng về các tổ phụ người. Điều răn này mà ta truyền cho người ngày nay chẳng phải cao quá người, hay là xa quá cho người. Nó chẳng phải ở trên trời, để người nói rằng: Ai sẽ lên trời đem nó xuống cho chúng tôi nghe, đặng chúng tôi làm theo? Nó cũng chẳng phải ở bên kia biển, để người nói rằng: Ai sẽ đi qua bên kia**

biển, đem nó về cho chúng tôi nghe, đừng chúng tôi làm theo? Vì lời này rất gần người, ở trong miệng và trong lòng người, để người làm theo nó. Hãy xem, ngày nay ta đặt trước mặt người sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, vì ngày nay, ta bảo người thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh Ngài, để người sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người trong xứ mà người sẽ vào nhận lấy. Nhưng nếu lòng người xây trở, không khứng nghe theo, chịu dụ dỗ thờ lạy và hầu việc các thần khác, thì ngày nay ta tỏ cùng các người rằng các người hẳn phải tuyệt diệt, không được sống lâu trên đất mà người sẽ đi qua sông Giô-đan để nhận lấy. Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và trung thành với Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đừng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.”

Đức Chúa Jêsus Christ đã mạng lệnh cho các môn đồ của Ngài, hãy đi khắp thế gian để giảng Tin-Lành cho mọi người và khiến muôn dân trở nên môn đồ Ngài.

Bản The Amplified Bible chép: **Jesus approached and breaking the silence, said to them, All authority (all power of rule) in heaven and on earth has been given to Me. Go then and make disciples of all the nations, baptizing them into the name of the Father and of the Son and of the Holy Spirit. Teaching them to observe everything that I have commanded you, and behold, I am with you all the days (perpetually, uniformly, and on every occasion) to the close and consummation of the age.** (Ma-thi-ơ 28:18-20)

Có nghĩa là: *Đức Chúa Jêsus đến gần phá vỡ sự im lặng, phán với họ rằng: Hết thảy mọi quyền phép (tất cả quyền phép của sự cai trị) trong thiên đàng và trên đất đã giao cho Ta. Vậy hãy đi khiến muôn trở nên môn đồ Ta, báp-tem họ vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh. Dạy họ giữ hết cả mọi điều mà Ta đã phán dạy các người, và này, Ta ở cùng các người luôn mọi ngày (vĩnh viễn, không thay đổi và trong tất cả mọi hoàn cảnh) cho đến khi kết thúc mọi thời đại.*

Mạng lệnh này đã được Đức Giê-hô-va phán với tiên tri Ê-sai:

Ê-sai 8:13-16: **Hãy tôn Đức Giê-hô-va vạn quân là thánh; các người chỉ nên sợ Ngài và kinh hãi Ngài. Ngài sẽ là nơi thánh, nhưng cũng là hòn đá vấp ngã, vầng đá vường mắc cho cả hai nhà Y-sơ-ra-ên, và là bẫy cùng lưới cho dân cư thành Giê-ru-sa-lem vậy. Nhiều người trong bọn họ sẽ vấp chân; sẽ té và giập nát; sẽ sa vào lưới và bị bắt. Người hãy gói lời chứng này, niêm phong luật pháp này trong môn đồ Ta!**

Chữ môn đồ chép trong câu 16 trên, đó là chữ לִמְּוּדִים-limmuwd, số 3928 ra từ chữ לָמַד-lamad, số 3925 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *được dạy dỗ, có học thức, có sự uyên bác, được thông thạo, sự thi hành, sự rèn luyện trí óc, được huấn luyện, được chỉ dẫn, được đào tạo, được chỉ thị, được truyền kiến thức cho;*

Những người Lê-vi được Đức Giê-hô-va chỉ định vào chức vụ giúp việc cho thầy tế lễ A-rôn đó là bóng về hết thảy những người sẽ được chỉ định vào chức vụ làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ và cũng là bóng về *chức năng đức tin* của tâm linh mọi người tin Chúa phải được phục hồi và phải được trang bị đầy đủ những sự mà Đức Giê-hô-va đã ban cho loài người từ lúc ban đầu.

Mọi người Lê-vi được giao công việc giúp việc cho chức vụ thầy tế lễ nơi đền tạm, đều phải hiểu hết những sự mà thầy tế lễ A-rôn phải làm, cùng những sự thuộc về chức phận của toàn thể hội chúng Y-sơ-ra-ên phải vâng theo, điều đó có nghĩa là mọi người tin Chúa phải có sự hiểu biết toàn bộ các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho, mà điều này cũng đã được Đức Chúa Jêsus Christ phán dạy hết thảy mọi người nào sẽ tin đến Danh Ngài, phải làm theo, như chính Ngài đã vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời.

Giăng 15:1-11: **Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong Ta thì phải ném ra**

ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Nếu chúng ta chú ý vào mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va phán với Môi-se về chức vụ thầy tế lễ A-rôn, mà phần nhiều là công việc của những người Lê-vi làm nơi đền tạm, thì chúng ta sẽ thấy hết thấy những người Lê-vi đó phải thấu hiểu và phải làm được tất cả những công việc thuộc về đền tạm, mà đã nói đến đền tạm là nói đến công việc dâng các của tế lễ dùng cho sự chuộc các tội lỗi đã phạm trong xác thịt, là bóng về chức vụ tôn cao Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời, vì chỉ có Luật pháp văn tự mới chỉ cho người ta biết tội lỗi mà thôi, điều đó là một nguyên tắc mà những người sẽ được Đức Thánh-Linh chỉ định vào chức vụ hầu việc Đức Chúa Jê-sus Christ, sẽ phải là những người yêu mến Luật pháp đã được chép trong Kinh-Thánh, những người đó sẽ được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời yêu quý và những người được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời yêu quý cũng sẽ được Đức Chúa Jê-sus Christ yêu và Thánh-Linh của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ tỏ cho những người biết Lẽ thật, là biết Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. (1 Phi-e-rơ 1:23)

**Giăng 14:21: Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.**

Chữ Ta được chép trong câu 21 trên, là nói về Đức Chúa Jê-sus, mà Danh Đức Chúa Jê-sus được xưng là Lời Đức Chúa Trời (Khải huyền 19:13) và như vậy, người nào yêu mến Luật pháp mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se, mà sự yêu mến đó là sự gìn giữ, và làm theo Lời Đức Chúa Trời.

Nếu chúng ta chú ý vào các mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va về công việc của những người Lê-vi phụ trách công việc của đền tạm, thì chúng ta sẽ thấy yêu cầu của công việc này là những người Lê-vi đó phải thấu hiểu và phải vâng giữ tất cả mọi sự mà Đức Giê-hô-Va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên.

Chức vụ của những người Lê-vi hầu việc Đức Chúa Trời nơi đền tạm đó chính là chức vụ của những người đã được Đức Giê-hô-Va chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ và những người đã được chọn đó có trách nhiệm về sự sống lại và sự sống đời đời của những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Chúng ta hãy xem Đức Giê-hô-Va đã phán gì về công việc này.

**Dân số ký 3:11-13: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Nay, từ giữa dân Y-sơ-ra-ên Ta chọn lấy người Lê-vi thế cho hết thấy con đầu lòng của dân Y-sơ-ra-ên; vậy, người Lê-vi sẽ thuộc về Ta. Vì hết thấy con đầu lòng đều thuộc về Ta; ngày xưa khi Ta hành hại các con đầu lòng trong xứ Ê-díp-tô, Ta đã biệt riêng ra thánh cho Ta hết thấy con đầu lòng trong Y-sơ-ra-ên, bất luận loài người hay thú vật; chúng nó đều sẽ thuộc về Ta. Ta là Đức Giê-hô-va.**

Bản King James version chép: <sup>11</sup>And the LORD <sup>H3068</sup> spake <sup>H1696</sup> unto Moses <sup>H4872</sup>, saying <sup>H559</sup>, <sup>12</sup>And I, behold <sup>H2009</sup>, I have taken <sup>H3947</sup> the Levites <sup>H3881</sup> from among <sup>H8432</sup> the children <sup>H1121</sup> of Israel <sup>H3478</sup> instead <sup>H8478</sup> of all <sup>H3605</sup> the firstborn <sup>H1060</sup> that openeth <sup>H6363</sup> the matrix <sup>H7358</sup> among the children <sup>H1121</sup> of Israel <sup>H3478</sup>: therefore the Levites <sup>H3881</sup> shall be mine; <sup>13</sup>Because <sup>H3588</sup> all <sup>H3605</sup> the firstborn <sup>H1060</sup> are mine; for on the day <sup>H3117</sup> that I smote <sup>H5221</sup> all <sup>H3605</sup> the firstborn <sup>H1060</sup> in the land <sup>H776</sup> of Egypt <sup>H4714</sup> I hallowed <sup>H6942</sup> unto me all <sup>H3605</sup> the firstborn <sup>H1060</sup> in Israel <sup>H3478</sup>, both man <sup>H120</sup> and beast <sup>H929</sup>: mine shall they be: I am the LORD <sup>H3068</sup>.

Chữ chọn lấy - have taken <sup>H3947</sup> chép trong câu 12 trên, đó là chữ <sup>קָחַ</sup> - laqach, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đã chấp nhận, đã nhớ lại, đã mua, đã mang theo, đã nắm giữ, đã dắt dẫn, đã kéo ra, đã tìm về, đã xếp thành nếp, đã đặt vào chỗ thích đáng, đã tiếp nhận, đã để dành, đã dự bị, đã chiếm được;*

Chữ từ giữa - from among <sup>H8432</sup> chép trong câu 12 trên, đó là chữ <sup>מִתּוֹכָם</sup> - tavek, số 8432 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *từ trung tâm, nhân vật trung tâm, ở giữa, trong số đó;*

Chữ thế cho - instead <sup>H8478</sup> of chép trong câu 12 trên, đó là chữ <sup>תַּחַת</sup> - tachath, số 8478 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thay vì, thay thế cho, vì lợi ích của dân Y-sơ-ra-ên;*

Chữ con đầu lòng - the firstborn <sup>H1060</sup> chép trong câu 12 trên, đó là chữ <sup>בְּכוֹר</sup> - b<sup>e</sup>kor, số 1060 ra từ chữ

**בַּכָּר** - bakar, số 1069 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con đầu lòng, con cả, con được hưởng quyền kế tự,*

Trong các bài trước chúng ta đã học về thứ tự mà các con trai của Gia-cốp được sanh ra, thì Lê-vi được sanh ra thứ ba, nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn Lê-vi (**chọn lấy - have taken**<sup>H3947</sup>) từ giữa những người được sanh từ tử cung (**that openeth**<sup>H6363</sup> **the matrix**<sup>H7358</sup>) của những người mẹ (những người vợ của Gia-cốp), vì lợi ích của sự cứu chuộc (**thế cho - instead**<sup>H8478</sup> **of**) hết thảy dân Y-sơ-ra-ên (*loài người được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời*).

Như vậy, chúng ta đã thấy tầm quan trọng của **đức tin** (Lê-vi) đối với sự sống lại và sự sống đời đời của loài người (Y-sơ-ra-ên), vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rõ nguyên do, đó là: **Vì hết thảy con đầu lòng đều thuộc về Ta; ngày xưa khi Ta hành hại các con đầu lòng trong xứ Ê-díp-tô, Ta đã biệt riêng ra thánh cho Ta hết thảy con đầu lòng trong Y-sơ-ra-ên, bất luận loài người hay thú vật; chúng nó đều sẽ thuộc về Ta. Ta là Đức Giê-hô-va.**

Vì xứ Ê-díp-tô đã không nhận biết Đức Giê-Hô-Va, mặc dù linh hồn của dân Ê-díp-tô cũng thuộc về Đức Giê-Hô-Va, nhưng vì linh hồn dân Ê-díp-tô đã không có đức tin nơi Danh Đức Giê-Hô-Va, nên họ đã bị diệt, là điều Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không muốn họ phải chết, vì Đức Giê-Hô-Va đã làm nhiều phép lạ để dân đó nhận biết quyền phép của Danh Ngài, là Đức Giê-Hô-Va, mà tha cho dân Y-sơ-ra-ên cho được tự do.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã nhắc lại điều này để hết thảy loài người biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không muốn thấy loài người phải chết, nhưng Ngài muốn hết thảy loài người phải nhận biết Danh Ngài mà ăn năn tội lỗi mình và trở lại với Đức Giê-Hô-Va, thì linh hồn họ sẽ được cứu.

Việc Đức Giê-Hô-Va chọn chi phái Lê-vi, nghĩa là chọn **chức năng đức tin** làm đầu trong hết thảy các chức năng khác trong loài người (tâm linh) để chuyên lo mọi sự thuộc về sự sống lại của thân thể cũng như sự sống của tâm linh. Thông qua chức năng đức tin và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn hết thảy mọi người nào sẽ tin đến Danh Ngài, thì phải nhận biết sự chỉ định của Đức Giê-Hô-Va đối với sự sống lại và sự sống đời đời của loài người sẽ tùy thuộc vào đức tin của mỗi người.

Như vậy, nếu người tin Chúa muốn nhận được sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình, thì phải có sự hiểu biết ý nghĩa của các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va cùng những sự chỉ định của Đức Giê-Hô-Va, đã được chép trong Kinh-Thánh, mà tuân theo các mạng lệnh của Ngài theo Lẽ thật.

Tự người Lê-vi không thể làm được bất kỳ một công việc nào nơi đền tạm, nếu các chi phái của Y-sơ-ra-ên không dâng hiến cho đền tạm của Đức Chúa Trời các vật dụng, các đồ đạc để xây dựng đền tạm, mà những sự dâng hiến đó là bóng về trách nhiệm của các chức năng thuộc linh vốn có nơi tâm linh loài người, (mà tên các con trai của Gia-cốp đó là bóng). Ngay cả các chức năng vốn đã có nơi tâm linh người ta cũng không thể nhận được bất kỳ điều gì để duy trì sự sống mình, nếu con mắt, cái tai thuộc linh của người tin Chúa không nhìn thấy Nước Thiên đàng, không được nghe về Lẽ thật, là nền tảng của quyền phép, là sự cai trị, là hoàng gia của Vua, là ý nghĩa của chữ **Nước - the kingdom**<sup>G932</sup> (**Nước Thiên đàng - the kingdom**<sup>G932</sup> **of heaven**<sup>G3772</sup> trong ngôn ngữ Hy-lạp) mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

**Giăng 3:3-8: Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.**

Trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người, nhưng tự Lời của Đức Chúa Trời không thể đến với người ta, cho đến khi người ta tìm đến với Lời của Đức Chúa Trời trong sự hiểu biết và trong sự kính sợ Đức Chúa Trời.

Lời Chúa không chép rằng **Lời của Đức Chúa Trời là sự sáng**, nhưng chép rõ rằng **trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người**, nghĩa là nếu người tin Chúa mà không tiếp nhận, không vâng phục Lời của Đức Chúa Trời được chép trong văn tự, thì chính tội lỗi, là sự vô tín, là sự cứng lòng của người ấy sẽ ngăn trở, sẽ hãm ép Nước Đức Chúa Trời, khiến người ấy không thể đến với sự sáng thật, là

Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Lời Chúa đã phán trước về trách nhiệm của hết thảy những người đã nhận biết linh hồn mình cần được cứu rỗi, sẽ phải làm, đó là:

**Gióp 33:14-28:** Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết. Loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hàng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gồm giếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng.”

Chữ **một thiên sứ** - a messenger<sup>H4397</sup> chép trong câu 23 trên, đó là chữ מַלְאָכִים - mal'ak, số 4397 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sứ giả được sai đi, người đại diện, người thay mặt, người được uỷ quyền, người thay quyền;*

Trong ý nghĩa thuộc thể, hết thảy mọi người tin Chúa đều có thể làm chứng Đạo và mọi người đều nhìn thấy những người rao giảng Tin-Lành trong thân thể xác thịt mình, nhưng không phải trong hết thảy những người đó đều được Đức Chúa Jêsus Christ uỷ quyền thay Ngài rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời.

Nhưng trong Lẽ thật, thì Đức Giê-Hô-Va sẽ trực tiếp phán truyền các mạng lệnh của Ngài cho những người được Ngài chỉ định vào chức vụ thay Ngài răn bảo loài người, như Ngài đã phán với tiên tri Ê-xê-chi-ên, nghĩa là Đức Giê-Hô-Va sẽ chỉ định những người mà chức năng đức tin của người đó đã nhận được sự sáng thật của Ngài chiếu vào và những người đó sẽ được làm kẻ truyền giải cho những người chưa nhận được sự cứu chuộc cho linh hồn mình. Vì chức vụ kẻ truyền giải đó là làm chứng thật về những sự mà chính kẻ truyền giải đó đã trải qua, đã kinh nghiệm được quyền phép của Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời giải cứu linh hồn mình, hầu cho những người nào sẽ nghe lời chứng của kẻ truyền giải đó, sẽ được gây dựng và Đức Thánh-Linh sẽ ban ơn cứu chuộc cho những người đã được nghe lời của kẻ truyền giải đó.

Chính sự sáng thật của Đức Chúa Trời sẽ chiếu nơi tâm linh của những người đã được nghe lời chứng của kẻ truyền giải đó và ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi những người đó được thắp sáng trở lại.

Nếu người ta chỉ được nghe các lời văn tự từ những người không phải là kẻ truyền giải, không phải là những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn từ trước khi sáng thế cho được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, thì người ta sẽ không thể nhận được một sự sáng nào từ những người như vậy, vì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người đó vẫn chưa được sự sáng thật của Đức Chúa Trời chiếu vào.

Nếu bạn muốn đức tin của mình được phục hồi, được gây dựng, nghĩa là nếu bạn muốn ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn bạn được thắp sáng, bạn phải đến với Đức Thánh-Linh, như Gia-cốp đã đến với La-ban vậy (trong Lẽ thật), vì Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh là con đường dẫn người ta đến với Đấng Christ.

**Ê-phê-sô 5:14:** Cho nên có chép rằng: **Người đang ngủ, hãy thức, hãy vùng dậy từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng người.**